

**TỔNG CÔNG TY  
CHUYỂN PHÁT NHANH BƯU ĐIỆN  
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Số ~~735~~ /2019/CV-EMS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2019



**CÔNG BỐ THÔNG TIN**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

**Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

Tên công ty: **TỔNG CÔNG TY CHUYỂN PHÁT NHANH BƯU ĐIỆN –  
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Trụ sở chính: Số 1 Tân Xuân, P.Xuân Đình, Q. Bắc Từ Liêm, TP.Hà Nội

Điện thoại: (84-04) 3757 5577 Fax: (84-04) 3757 6144

Người thực hiện công bố thông tin: Trần Thị Quỳnh Vân – Phó Trưởng Ban Tổ chức cán bộ - Lao động, Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần.

Địa Chỉ: F204-E6 Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: 0915267888

Loại thông tin công bố:

24h  72h  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Báo cáo giải trình điều chỉnh hồi tố số liệu đầu kỳ trên BCTC năm 2018.

Thông tin này đã được công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty: <https://www.ems.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT;

**TỔNG CÔNG TY CHUYỂN PHÁT NHANH  
BƯU ĐIỆN – CÔNG TY CỔ PHẦN  
TU. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TRƯỞNG BAN TCCB-LĐ**



**Trần Thị Quỳnh Vân**

Số 432.../EMS-TCKT

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2019

V/v giải trình điều chỉnh hồi tố số liệu đầu kỳ  
trên BCTC năm 2018

**Kính gửi:** - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Trước hết, Tổng công ty chuyển phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần (sau đây gọi là Công ty) xin chân thành cảm ơn sự quan tâm, giúp đỡ của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội trong thời gian qua và mong muốn tiếp tục nhận được sự quan tâm, giúp đỡ của Quý cơ quan trong thời gian tới.

Theo báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO ngày 08/03/2019, tại phần số liệu đầu kỳ trên báo cáo tài chính năm 2018 (Cuối kỳ năm 2017) và Thuyết minh số 35 có thể hiện một số khoản điều chỉnh hồi tố theo kết luận của Kiểm toán nhà nước. Công ty xin có ý kiến giải trình những thay đổi về số liệu trên Báo cáo tài chính như sau:

**I. Về quyết định kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2017.**

- Thực hiện quyết định số 527/QĐ-KTNN ngày 26/03/2018 của Tổng Kiểm toán nhà nước về việc Kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2017 tại Tổng công ty Bưu điện Việt Nam, Tổ kiểm toán số 04 thuộc Đoàn Kiểm toán nhà nước tại Tổng công ty Bưu điện Việt Nam của Kiểm toán nhà nước chuyên ngành VI đã tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2017 của Công ty từ ngày 23/04/2018 đến ngày 18/05/2018.

- Theo kết quả kiểm tra tại Biên bản kiểm toán ngày 19/05/2018, số tiền truy thu thuế TNDN của Công ty do Kiểm toán nhà nước xác định là: **1.243.752.027** đồng (*Một tỷ, hai trăm bốn mươi triệu, bảy trăm năm mươi hai nghìn không trăm hai mươi bảy đồng*). Ngày 03/10/2018, Công ty đã nhận được Thông báo kết quả kiểm toán số 688/TB-KTNN ngày 01/10/2018 của Kiểm toán Nhà nước và đã thực hiện điều chỉnh sổ kế toán, báo cáo tài chính năm 2017 theo yêu cầu. Ngày 29/10/2018, Công ty đã thực hiện nghĩa vụ nộp đầy đủ số tiền nêu trên vào NSNN theo quy định.

**II. Giải trình nguyên nhân chênh lệch dẫn đến việc điều chỉnh sổ kế toán, báo cáo tài chính năm 2017:**

**1. Bảng cân đối kế toán tại thời điểm 31/12/2017**

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Nguyên nhân
I	TÀI SẢN TĂNG	5.145.990.188	
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	652.625.677	Do đơn vị hạch toán thiếu Doanh thu EMS quốc tế đến năm 2017





2	Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	4.493.364.511	Do chi phí thuế nhà thầu thù lao công phát dịch vụ EMS quốc tế chiều đi và tiền phạt chậm nộp tương ứng với khoản thuế đó năm 2016 đơn vị đã nộp nhưng đến nay không phải nộp theo công văn số 1405/TCT-DNL ngày 20/04/2018 của Tổng cục thuế
<b>II</b>	<b>NGUỒN VỐN TĂNG</b>	<b>5.145.990.188</b>	
1	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước tăng	1.243.752.027	
1.1	<i>Thuế Thu nhập doanh nghiệp</i>	2.142.424.929	<i>Do doanh thu, chi phí thay đổi làm tăng Lợi nhuận trước thuế</i>
1.2	<i>Thuế nhà thầu</i>	<i>(898.672.902)</i>	<i>Do chi phí thuế nhà thầu thù lao công phát dịch vụ EMS quốc tế chiều đi và tiền phạt chậm nộp tương ứng với khoản thuế đó năm 2016 nhưng đến nay không phải nộp theo công văn số 1405/TCT-DNL của Tổng cục thuế đơn vị đã loại trừ chi phí hợp lý hợp lệ khi tính thuế TNDN</i>
2	Chi phí phải trả ngắn hạn giảm	(1.481.663.163)	<i>Do trích quá chi phí cước đầu cuối quý 4/2017 so với xác nhận thực tế và hoàn nhập khoản chi khuyến mại năm 2017 chưa chi hết vì khách hàng không thanh toán đúng hạn</i>
3	Dự phòng phải trả ngắn hạn giảm	(4.084.471.293)	Do dự phòng thuế nhà thầu cho khoản thù lao công phát dịch vụ EMS quốc tế đi năm 2017 đơn vị đã hạch toán vào chi phí nhưng đến nay không phải nộp theo công văn số 1405/TCT-DNL của Tổng cục thuế
4	Lợi nhuận chưa phân phối tăng	9.468.372.617	Do kết quả kiểm toán thay đổi

## 2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Nguyên nhân
1	Doanh thu tăng	652.625.677	Do đơn vị hạch toán thiếu Doanh thu EMS quốc tế đến năm 2017
2	Giá vốn giảm	(1.481.663.163)	<i>Do trích quá chi phí cước đầu cuối quý 4/2017 so với xác nhận thực tế và hoàn nhập khoản chi khuyến mại năm 2017 chưa chi hết vì khách hàng không thanh toán đúng hạn</i>



3	Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm	(7.441.709.071)	Do giảm dự phòng thuế nhà thầu và tăng chi phí thuế nhà thầu thù cho khoản thù lao công phát dịch vụ EMS quốc tế đi năm 2017 đơn vị đã hạch toán vào chi phí nhưng đến nay không phải nộp theo công văn số 1405/TCT-DNL của Tổng cục thuế
4	Chi phí khác giảm	(1.136.126.733)	Do tiền phạt chậm nộp thuế nhà thầu thù lao công phát dịch vụ EMS quốc tế chiều đi năm 2016 đơn vị đã nộp nhưng đến nay không phải nộp theo công văn số 1405/TCT-DNL của Tổng cục thuế
5	<b>Tổng lợi nhuận trước thuế tăng</b>	<b>10.712.124.644</b>	Do doanh thu, chi phí thay đổi theo kết quả kiểm toán
6	Thuế TNDN tăng	1.243.752.027	
7	<b>Lợi nhuận chưa phân phối tăng</b>	<b>9.468.372.617</b>	

Trên đây là toàn bộ nội dung giải trình về việc Công ty điều chỉnh sổ kế toán, báo cáo tài chính năm 2017 (số liệu đầu kỳ năm 2018) theo kết luận của Kiểm toán Nhà nước. Công ty xin gửi kèm văn bản này Thông báo kết quả kiểm toán của Kiểm toán nhà nước liên quan đến việc điều chỉnh nêu trên.

Trân trọng cảm ơn./.


**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Các phó TGD;
- Lưu: TCKT, VT.

**Đính kèm:**

- Thông báo kết quả kiểm toán số 688/TB-KTNN ngày 01/10/2018 của Kiểm toán Nhà nước.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**LÊ QUỐC ANH**



Hệ c. *Học DTGD* TỰ EMS  
Đi chủ Sao Tụ Thanh Bình *banh*

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số: 688 /TB-KTNN

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 1 tháng 10 năm 2018

C.TY CP CHUYÊN PHÁT NHANH BƯU ĐIỆN
<b>CÔNG VĂN ĐẾN</b>
Số:.....1632.....
Ngày...3... tháng...10... năm 2018

**THÔNG BÁO KẾT QUẢ KIỂM TOÁN**

Tại: Tổng công ty Chuyên phát nhanh Bưu điện-CTCP

Kính gửi: Tổng giám đốc Tổng công ty Chuyên phát nhanh Bưu điện -CTCP

Thực hiện Quyết định số 527/QĐ-KTNN ngày 26/03/2018 về Kiểm toán BCTC và các hoạt động liên quan đến quản lý sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2017 tại Tổng công ty Bưu điện Việt Nam, Tổ kiểm toán số 04 thuộc Đoàn Kiểm toán nhà nước tại Tổng công ty Bưu điện Việt Nam của Kiểm toán nhà nước chuyên ngành VI đã tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2017 của Tổng công ty Chuyên phát nhanh Bưu điện-CTCP (sau đây viết tắt là EMS) từ ngày 23/4/2018 đến ngày 18/5/2018.

Trên cơ sở kết quả kiểm toán của Tổ kiểm toán tại đơn vị, Đoàn kiểm toán thông báo kết luận và kiến nghị đối với đơn vị như sau:

**I. KẾT LUẬN KIỂM TOÁN**

Các kết quả kiểm toán và các nhận xét, đánh giá được thể hiện trong Biên bản kiểm toán của Tổ kiểm toán đã được ký với đơn vị ngày 19 tháng 5 năm 2018. Sau đây là một số kết luận chủ yếu sau:

**1. Những mặt đã làm được**

Nhìn chung, công tác quản lý tài chính, kế toán của EMS cơ bản đã chấp hành các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật kế toán và các văn bản pháp quy có nội dung điều chỉnh phạm vi hoạt động, các luật thuế, luật kế toán và các luật khác có liên quan, các văn bản hướng dẫn thi hành các luật đang có hiệu lực thi hành. Ngoài ra EMS thực hiện quản lý tài chính và hạch toán kinh doanh theo các văn bản: Điều lệ tổ chức và hoạt động, các nội quy, quy chế do HĐQT EMS ban hành.

**2. Những mặt chưa làm được**

a. Về quản lý tiền và các khoản tương đương tiền

**SAO Y BẢN CHÍNH**  
Ngày 25 tháng 02 năm 2019.



*Trần Thị Quỳnh Vân*



- Tại Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh một số tháng trong năm tồn quỹ tiền mặt vượt định mức số dư tiền mặt tồn quỹ ban hành theo quyết định số 53/TCKT ngày 9/01/2017 của Công ty CP Chuyển phát nhanh Bưu điện. Cụ thể: Hạn mức tồn quỹ tại chi nhánh là 700 triệu đồng, tồn quỹ tháng 1 là 734 triệu đồng, tồn quỹ tháng 4 là 709 triệu đồng, tồn quỹ tháng 12 là 1.134 triệu đồng.

**b. Quản lý nợ phải thu**

- Cuối năm, tại EMS vẫn còn tồn tại một số khoản công nợ xấu với giá gốc là 1.447 triệu đồng, đã trích lập dự phòng các khoản phải thu khó đòi đến 31/12/2017 là 955 triệu đồng gồm 8 khách hàng:

*Khách hàng nợ khó đòi từ 6 tháng đến dưới 1 năm:*

+ Công ty TNHH TMDV An Phát nợ 24 triệu đồng (Hợp đồng số 1148/CPN ngày 28 tháng 05 năm 2014). Công ty đã trích lập dự phòng theo quy định 7 triệu đồng.

+ Khoản nợ của khách hàng Hoàng Công Tuyển phát sinh tại Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh số tiền 121 triệu đồng.

*Khách hàng nợ khó đòi từ 2 năm đến dưới 3 năm:*

+ Công ty TNHH PTQC và truyền thông VIP nợ 6 triệu (Hợp đồng số 922/CPN ngày 28 tháng 08 năm 2012). Công ty đã trích lập dự phòng theo quy định 4 triệu đồng.

+ Công ty CP Quốc tế Bảo Long Đức Từ nợ 7 triệu (Hợp đồng số 1511/CPN ngày 26 tháng 03 năm 2015). Công ty đã trích lập dự phòng theo quy định 5 triệu đồng.

+ Công ty Nam Bắc nợ 39 triệu (Hợp đồng số 316 /CPN). Công ty đã trích lập dự phòng theo quy định 27 triệu đồng.

+ Công ty CP Pily Việt Nam nợ 6 triệu (Hợp đồng số 1454 /CPN ngày 04 tháng 02 năm 2015). Công ty đã trích lập dự phòng theo quy định 4 triệu đồng.

+ Công ty CP Nội dung số Việt Nam nợ 90 triệu (Hợp đồng số 1188/CPN ngày 13 tháng 01 năm 2014). Công ty đã trích lập dự phòng theo quy định 63 triệu đồng.

+ Ban khách hàng tổ chức Doanh nghiệp - Tổng công ty dịch vụ Viễn thông VNPT nợ 1.154 triệu đồng (Hợp đồng đại lý dịch vụ CPN và các phụ lục kèm theo số 1330/CPN-BĐTW ngày 25/12/2006 và Phụ lục bổ sung, thay đổi Hợp đồng đại lý dịch vụ CPN và các phụ lục kèm theo số 1331/CPN-BĐTW ngày 30/06/2008). Công ty đã trích lập dự phòng theo quy định 808 triệu đồng.

- Đối với khách hàng nước ngoài tại thời điểm 31/12/2017 đối chiếu xác nhận được 54%. Nguyên nhân là do tại thời điểm 31/12/2017 TCT mới tạm tính doanh thu, chi phí dịch vụ EMS quốc tế Q4/2017 và bắt đầu xác nhận doanh thu, chi phí Q3/2017. Theo quy định Liên minh Bưu chính Thế giới (UPU), các bản



kê CN55/CN56 sẽ được lập, ký tên, đóng dấu và gửi cho nhà khai thác gốc trong vòng 2 tháng của quý tiếp theo; mỗi Nhà khai thác EMS sẽ có 2 tháng tiếp để kiểm tra và thông báo cho Nhà khai thác phát về việc chấp nhận các bản kê này; nếu nhà khai thác phát không đồng ý nội dung sửa đổi, Nhà khai thác phát phải chứng minh số liệu thực tế bằng cách gửi các bản sao CN31 mà Nhà khai thác gốc lập trước đây hoặc các Bản xác nhận CN43/E2 cho Nhà khai thác gốc; sau khi mỗi Nhà khai thác EMS chấp nhận bản kê hàng quý số lượng bưu gửi đã nhận được, trong vòng 1 tháng kể từ ngày nhận được bản kê hàng quý hoặc từ ngày bản kê được chấp nhận hoàn toàn, Nhà khai thác bên dư có sẽ phải lập một bản cân đối cước đầu cuối CN61 theo quý/ theo năm để xác nhận số tiền cần thanh toán giữa 2 bên. Số tiền còn phải thu sau khi bù trừ công nợ giữa 2 bên là 48.769 triệu đồng.

*c. Quản lý nợ phải trả*

- Qua kiểm toán điều chỉnh giảm chi phí phải trả ngắn hạn 1.346 triệu đồng gồm:

+ Chi phí cước đầu cuối quý 4/2017 đã trích quá so với xác nhận thực tế 1.163 triệu đồng.

+ Hoàn nhập khoản chi chiết khấu thương mại bằng tiền năm 2017 chưa chi hết 183 triệu đồng (tại Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh).

- Giám dự phòng phải trả ngắn hạn 4.084 triệu đồng.

Theo kết luận của Đoàn kiểm tra Cục thuế TP Hà Nội tại Biên bản kiểm tra thuế ký ngày 25/12/2017, EMS bị truy thu khoản thuế nhà thầu tính trên cước đầu cuối (hay thù lao công phát) dịch vụ EMS quốc tế gửi từ Việt Nam đi nước ngoài mà Bưu chính nước ngoài được hưởng để thực hiện các công đoạn nhận hàng tại sân bay, làm thủ tục hải quan, khai thác, vận chuyển và phát bưu gửi đến tay người nhận tại nước ngoài phát sinh trong năm 2016. EMS đã nộp số tiền thuế bị truy thu (3,35 tỷ đồng), tiền phạt khai sai (671 triệu đồng) và tiền chậm nộp tính trên khoản thuế nhà thầu nói trên (465 triệu đồng) sau khi nhận được quyết định xử lý của cơ quan thuế với tổng số tiền là 4,49 tỷ đồng. Các khoản truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp trên đều đã loại trừ khỏi chi phí hợp lý hợp lệ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN năm 2017 của EMS.

Để làm rõ vấn đề này, EMS đã có công văn số 1119/TCKT ngày 20/03/2018 gửi Tổng cục Thuế và Bộ Tài chính đề nghị làm rõ nghĩa vụ thuế của Công ty đối với khoản thuế nhà thầu nói trên. Tuy nhiên, trong khi chờ kết luận của cơ quan quản lý Nhà nước, EMS đã thực hiện trích lập dự phòng phải trả khoản thuế nhà thầu nói trên cho năm 2017 với số tiền là 4.084 triệu đồng.

Tại công văn số 1405/TCT-DNL ngày 20/4/2018 của Tổng cục Thuế trả lời công ty v/v chính sách thuế nhà thầu nêu rõ: “*Khoản thu nhập bưu chính nước ngoài nhận được từ TCT chuyển phát nhanh bưu điện do thực hiện công đoạn chuyển phát ở nước ngoài thuộc trường hợp chia cước dịch vụ bưu chính quốc tế giữa Việt Nam với nước ngoài theo quy định của Luật Bưu chính, các điều*



uớc quốc tế về Bưu chính mà nước CHXHCN Việt Nam tham gia ký kết và các dịch vụ này được thực hiện ở ngoài Việt Nam thì không phải kê khai tính nộp thuế GTGT theo quy định tại khoản 2 điều 5 Thông tư số 219/2013/TT-BTC và thuộc đối tượng không áp dụng thuế đối với nhà thầu nước ngoài theo Khoản 4, điều 2, Thông tư số 103/2014/TT-BTC". Do đó, qua kiểm toán giảm dự phòng phải trả với khoản thuế nhà thầu trên số tiền 4.084 triệu đồng.

#### **d. Quản lý doanh thu**

- Đơn vị hạch toán thiếu doanh thu dịch vụ EMS quốc tế năm 2017 số tiền 652 triệu đồng.

#### **e. Quản lý chi phí**

- Qua kiểm toán điều chỉnh giảm giá vốn hàng bán 1.481 triệu đồng như đã nêu tại Phần I. Kết quả kiểm toán, gồm:

+ Chi phí cước đầu cuối quý 4/2017 đã trích quá so với xác nhận thực tế 1.298 triệu đồng;

+ Hoàn nhập khoản chiết khấu thương mại bằng tiền năm 2017 chưa chi hết 183 triệu đồng.

- Qua kiểm toán điều chỉnh giảm chi phí quản lý doanh nghiệp 4.084 triệu đồng do dự phòng thuế nhà thầu thù lao công phát quốc tế năm 2017 đơn vị đã hạch toán vào chi phí không phải nộp theo công văn số 1405/TCT-DNL ngày 20/4/2018 của Tổng cục Thuế.

- Trong năm 2017 tại Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh thực hiện thuê 8 máy photocopy của Công ty CP Thương mại và dịch vụ Xem Sơn với tổng giá trị thuê là 109 triệu đồng, đơn vị thực hiện hợp đồng thuê trên cơ sở kế thừa hợp đồng từ các năm trước, không tổ chức lựa chọn lại nhà cung cấp và không đánh giá hiệu quả từ việc đi thuê so với đầu tư máy photocopy mới.

## **II. KIẾN NGHỊ**

### **1. Đối với Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện - CTCP**

1.1. Kiến nghị điều chỉnh sổ kế toán, báo cáo tài chính: Đề nghị đơn vị điều chỉnh sổ kế toán, báo cáo tài chính theo kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 đã nêu tại Biên bản kiểm toán này.

1.2. Kiến nghị về xử lý tài chính theo kết quả kiểm toán (Chỉ thực hiện khi có số liệu chính thức tại Thông báo kết quả kiểm toán gửi đơn vị):

Nộp NSNN tổng số tiền thuế do Kiểm toán nhà nước xác định tăng thêm là thuế TNDN: 1.243.752.027 đồng.

1.3. Kiến nghị chấn chỉnh trong công tác quản lý tài chính, kế toán

- Chấn chỉnh công tác hạch toán kế toán, khắc phục các sai sót, tồn tại đã nêu trong Biên bản kiểm toán, đảm bảo hạch toán đúng, đầy đủ và kịp thời các khoản chi phí như đã nêu ở phần trên.



- Đảm bảo hạn mức tồn quỹ tiền mặt tại chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh theo quy định.

- Có biện pháp tích cực đơn đốc, thu hồi các khoản công nợ còn tồn đọng

#### 1.4. Kiến nghị xem xét xử lý trách nhiệm tập thể, cá nhân liên quan

Xem xét, kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với các tập thể, cá nhân có liên quan đến những sai sót, tồn tại đã nêu trong Biên bản kiểm toán.

### 2. Đối với Tổng công ty Bưu điện Việt Nam

Chỉ đạo người đại diện phần vốn Nhà nước tại Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện - CTCP tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước đã nêu trong Biên bản kiểm toán. Giám sát, hỗ trợ Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện - CTCP thực hiện các kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán nhà nước với vai trò chủ sở hữu vốn đầu tư vào doanh nghiệp này.

\* \* \*

*Đề nghị Tổng giám đốc Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện - CTCP chỉ đạo các bộ phận có liên quan thực hiện nghiêm túc, kịp thời các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước và báo cáo kết quả thực hiện về Tổng công ty Bưu điện Việt Nam để tổng hợp báo cáo Kiểm toán nhà nước chuyên ngành VI, địa chỉ 116 Nguyễn Chánh, Cầu Giấy, Hà Nội trước ngày 21/03/2019. Trong Báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị kiểm toán cần nêu rõ: những kiến nghị đã thực hiện; kiến nghị đang thực hiện; kiến nghị chưa thực hiện (với những kiến nghị đã thực hiện cần ghi rõ tên bằng chứng, phô tô kèm theo các chứng từ, tài liệu,..... để chứng minh; với kiến nghị đang thực hiện và kiến nghị chưa thực hiện phải giải thích rõ lý do).*

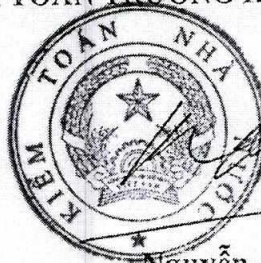
Khi đơn vị thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước về nộp ngân sách nhà nước, giảm chi ngân sách, giảm thanh toán,... đề nghị ghi rõ trên chứng từ: Nội dung kiến nghị (nộp ngân sách nhà nước, giảm chi ngân sách, giảm thanh toán,...) số tiền 1.243.752.027 đồng thực hiện theo kiến nghị của KTNN niên độ ngân sách năm tại Báo cáo kiểm toán phát hành kèm theo Công văn số 371 /KTNN-TH ngày tháng năm tại Tổng công ty Bưu điện Việt Nam (Các trường hợp ghi chép chứng từ thực hiện kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán nhà nước thực hiện theo hướng dẫn tại Phụ lục 04/HSKT-KTNN kèm theo). Trong đó, các trường hợp thực hiện kiến nghị nộp NSNN phải đồng thời ghi rõ nộp NSNN theo Công văn số 924 /KTNN-CNVI ngày 1 tháng 1 năm 2018 của Kiểm toán nhà nước gửi kho bạc nhà nước Thành phố Hà Nội trên chứng từ nộp tiền vào kho bạc nhà nước nơi đơn vị được kiểm toán giao dịch.

Thông báo này gồm 6 trang, từ trang 01 đến trang 6 và các phụ lục số 01/HSKT-KTNN, 01b/HSKT-KTNN là bộ phận không tách rời của Thông báo này./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TCT Bưu điện Việt Nam;
- Phó Tổng KTNN Nguyễn Quang Thành;
- Vụ Tổng hợp;
- Vụ Chế độ và KSCLKT;
- KTNN chuyên ngành VI;
- Lưu: ĐKT, VT.

**TL. TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC  
KIỂM TOÁN TRƯỞNG KTNN CHUYÊN NGÀNH VI**



**Nguyễn Anh Tuấn**



**BẢNG TỔNG HỢP KIẾN NGHỊ TẶNG THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2018**

Qua kiểm toán Báo cáo tài chính và các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2017  
 tại Tổng Công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện - CTCP

Đơn vị tính: đồng

TT	Chi tiêu Đơn vị	Mã số thuế	Tổng số	Các khoản thuế			Phí, lệ phí	Thu khác	Giảm phải thu NSNN về thuế	Giảm thuế GTGT được khấu trừ	Nộp trả quỹ hoàn thuế GTGT
				GTGT	TNDN	Thuế khác					
1	Tổng công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện - CTCP	0101826868	1.243.752.027		1.243.752.027						
	Tổng cộng		1.243.752.027		1.243.752.027						

## THUYẾT MINH KẾT QUẢ KIỂM TOÁN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2018

Qua kiểm toán Báo cáo tài chính và các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2017

tại Tổng Công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện – CTCP

Đơn vị tính: đồng

STT	Đơn vị/chỉ tiêu	Mã số thuế	Số tiền	Thuyết minh nguyên nhân	Ghi chú
1	Thuế TNDN	0101826868	1.243.752.027	- Do doanh thu, chi phí thay đổi	